TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LÀO CAI,** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 113/2023/HS-ST
Ngày 20 - 9 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nga
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Mã Thị Vui
Bà Mai Thị Hiền
Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Xuân Sơn – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai tham gia phiên toà: Ông Hoàng Đức Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 102/2023/TLST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 103/HSST-QĐ ngày 31 tháng 8 năm 2023 với bị cáo:

ĐOÀN MẠNH H; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 08/9/1982 tại huyện V, tỉnh Lào Cai; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ D, phường N, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Nơi ở trước khi bị bắt: Tổ A, phường P, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đoàn Mạnh H (Đã chết) và bà La Tố C. Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Về nhân thân: Tại bản án số 26 ngày 25/4/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái bị xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tại quyết định về việc đưa người nghiện chất ma túy đi cai nghiện tại Trung tâm chữa bệnh- Giáo dục - Lao động xã hội thành phố L số 2272 ngày 06/9/2012 của UBND thành phố L quyết định áp dụng 12 tháng. Đến nay bị cáo đã được xóa tiền án và tiền sự trên.

Bị cáo bị bắt bị bắt tạm giữ từ ngày 01/6/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố L, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 01/6/2023, Đoàn Mạnh H1 đang ở nơi làm việc tại tổ G, phường D, thành phố L thì nảy sinh ý định đi mua ma túy về sử dụng cho bản thân nên đã đi xe ôm của một người đàn ông không quen biết đến khu vực ngã ba B thuộc thôn X, xã C, thành phố L để tìm mua ma túy. Tại đây, Đoàn Mạnh H1 gặp một người nữ giới không quen biết hỏi mua được 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Đoàn Mạnh H1 cất ma túy vào túi áo ngực bên phải đang mặc rồi quay lại chỗ xe ôm đang chờ rồi đi về. Đến 13 giờ cùng ngày khi Đoàn Mạnh H1 đang đi bộ trên đường T thuộc tổ G, phường D, thành phố L để tìm nơi sử dụng ma túy thì bị tổ công tác Công an thành phố L kiểm tra và bắt quả tang. Quá trình điều tra bị cáo khai nhận tàng trữ heroine để sử dụng cho bản thân.

Tại bản kết luận giám định số 184/GĐMT ngày 05/6/2023 của Phòng K Công an tỉnh L đã kết luận: 0,21 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Đoàn Mạnh H1 ngày 01/6/2023 do cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L gửi đến giám định là loại chất ma túy Heroine.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, tang vật thu giữ và kết luận giám định.

Cáo trạng số 102/CT-VKS ngày 24/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố bị cáo Đoàn Mạnh H1 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đoàn Mạnh H1 phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51- Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đoàn Mạnh H1 từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù. Đề nghị xử lý vật chứng vụ án, T án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố L, tỉnh Lào Cai; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Ngày 01/6/2023, bị cáo Đoàn Mạnh H1 đã có hành vi tàng trữ 0,21 gam H2 để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang. Như vậy, đã có đủ căn cứ kết luận hành vi tàng trữ 0,21 gam Heroine của bị cáo Đoàn Mạnh H1 đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, có nhận thức và hiểu biết pháp luật, mặc dù biết việc tàng trữ, sử dụng trái pháp chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật, đã cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố L. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, tại bản án số 26 ngày 25/4/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái bị xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tại quyết định về việc đưa người nghiện chất ma túy đi cai nghiện tại Trung tâm chữa bệnh- Giáo dục - Lao động xã hội thành phố L số 2272 ngày 06/9/2012 của UBND thành phố L quyết định áp dụng 12 tháng. Đến nay bị cáo đã được xóa tiền án và tiền sự trên, tuy nhiên, bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Do đó, cần xem xét quyết định hình phạt đối với bị cáo để đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51- Bộ luật Hình sự mà bị cáo được hưởng khoan hồng của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Không

[6] Về vật chứng vụ án: Đối với 0,17 gam Heroin còn lại sau giám định thuộc danh mục các chất Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 điều 136- Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điều 38; Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Đoàn Mạnh H1 phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Phạt bị cáo Đoàn Mạnh H1 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo 01/6/2023.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0,17 gam ma túy Heroine còn lại sau trích mẫu giám định cùng toàn bộ niêm phong cũ được tái niêm phong bằng bì thư có sẵn của Phòng K Công an tỉnh L. Trên một mặt bì thư ghi *"Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Đoàn Mạnh H1 ngày 01/6/2023 tại tổ G, phường D, thành phố L, tỉnh Lào Cai"*

(Vật chứng thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/8/2023)

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

"Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự: thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Lào Cai (1);
- TAND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND TP. Lào Cai (1);
- Sở Tư pháp (1);
- CQCSĐT CATP (1);
- Bị cáo (1);
- THA DS TP. Lào Cai (1);
- HS THA HS (1);
- Lưu văn phòng (1)
- Lưu hồ sơ vụ án (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Nga